

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình phát triển công tác xã hội năm 2023 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

Thực hiện Quyết định số 112/2021/QĐ-TTg ngày 22/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình phát triển công tác xã hội giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 260/KH-UBND ngày 10/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chương trình phát triển công tác xã hội tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 3131/QĐ-UBND ngày 24/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Chương trình công tác năm 2023; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình phát triển công tác xã hội trên địa bàn tỉnh năm 2023, với nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục đẩy mạnh phát triển công tác xã hội tại các cấp, các ngành, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh; nâng cao nhận thức của toàn xã hội về công tác xã hội; đẩy mạnh xã hội hóa, nâng cao chất lượng dịch vụ công tác xã hội trên các lĩnh vực, đáp ứng nhu cầu cung cấp dịch vụ công tác xã hội của người dân, hướng tới mục tiêu phát triển xã hội công bằng, hiện đại và góp phần đảm bảo an sinh xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Phấn đấu trên 50% số cơ quan, tổ chức, cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cai nghiện ma túy, trại giam, các cơ quan tư pháp, trường học, bệnh viện, xã, phường, thị trấn và đơn vị liên quan thực hiện phân công, bố trí nhân sự làm công tác xã hội, trong đó, có ít nhất 01 cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên công tác xã hội thuộc chức danh chuyên trách, không chuyên trách với mức phụ cấp hàng tháng tối thiểu bằng mức lương cơ bản do Chính phủ quy định;

b) Phấn đấu trên 30% số cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên đang làm việc tại các xã, phường, thị trấn, các cơ sở có cung cấp dịch vụ công tác xã hội, trại giam, hệ thống tư pháp, ngành lao động-thương binh và xã hội, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội các cấp tập huấn kỹ năng công tác xã hội;

c) Phấn đấu trên 50% số cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở y tế, cơ sở giáo dục và cơ sở khác trong quy hoạch có cung cấp dịch vụ công tác xã hội;

d) Phấn đấu trên 95% trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em nhiễm HIV/AIDS, trẻ em là nạn nhân chất độc hóa học, trẻ em khuyết tật nặng và trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh được trợ giúp xã hội và được cung cấp dịch vụ công tác xã hội phù hợp từ nguồn lực.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền công tác xã hội và thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về công tác xã hội

a) Tổ chức thực hiện tốt các văn bản quy phạm pháp luật về phát triển công tác xã hội, dịch vụ công tác xã hội theo quy định và các văn bản hướng dẫn, quy định của trung ương;

b) Tuyên truyền, tổ chức triển khai thực hiện chức danh nghề nghiệp viên chức công tác xã hội của các cơ sở có cung cấp dịch vụ công tác xã hội trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, trại giam, hệ thống tư pháp và ngành Lao động-Thương binh và Xã hội;

c) Tuyên truyền, tổ chức triển khai thực hiện quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành Công tác xã hội theo quy định tại Thông tư số 26/2022/TT-BLĐTBXH ngày 12/12/2022 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội và theo các quy định của pháp luật khác có liên quan;

d) Tuyên truyền, khuyến khích xã hội hóa, tăng cường thu hút các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia phát triển công tác xã hội trợ giúp cho các đối tượng yếu thế và người dân”.

2. Tiếp tục phát triển mạng lưới các cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội

a) Tiếp tục thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới các cơ sở có cung cấp dịch vụ công tác xã hội trong các ngành, lĩnh vực và các tổ chức chính trị- xã hội, các tổ chức, cá nhân được phép thành lập theo hướng thực hiện trợ giúp toàn diện, bền vững;

b) Hỗ trợ đầu tư nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất, kỹ thuật và trang thiết bị cho các cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội đạt tiêu chuẩn theo quy định; đảm bảo có các phân khu chức năng, các hạng mục công trình đáp ứng cung cấp dịch vụ công tác xã hội;

c) Hỗ trợ xây dựng các mô hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cai nghiện ma túy, trại giam, hệ thống tư pháp, cơ sở giáo dục, cơ sở y tế, ngôi nhà tạm lánh, mô hình nuôi con nuôi, mô hình gia đình, cá nhân nhận nuôi có thời hạn và mô hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội toàn diện, hỗ trợ sinh kế cho đối tượng có hoàn cảnh khó khăn;

d) Phát triển và tiếp tục duy trì các mô hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội toàn diện tại cơ sở trợ giúp xã hội, trại giam, hệ thống tư pháp, cơ sở giáo dục, cơ sở y tế, ngôi nhà tạm lánh.

3. Rà soát, sắp xếp phân công cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên làm công tác xã hội tại các trại giam, hệ thống tư pháp, các cơ sở giáo dục, bệnh viện và các cơ sở của ngành Lao động-Thương binh và Xã hội, trong đó ưu tiên các lĩnh vực trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, cai nghiện ma túy, hỗ trợ phạm nhân hoàn lương và giải quyết những vấn đề xã hội bức xúc khác.

4. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và tập huấn kỹ năng cho 1.000 cán bộ, công chức, viên chức, nhân

viên, cộng tác viên làm công tác xã hội tại cộng đồng và tại các cơ sở trợ giúp xã hội. Tập huấn nâng cao năng lực, kỹ năng chuyên sâu cho tối thiểu 100 cán bộ, viên chức, nhân viên về chăm sóc, phục hồi, trợ giúp đối tượng đặc thù, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và người chưa thành niên; công tác xã hội trong lĩnh vực tư pháp, nông thôn miền núi và một số lĩnh vực đặc thù khác.

5. Nghiên cứu, đánh giá kết quả và đề xuất giải pháp, cơ chế, chính sách phát triển công tác xã hội, đặc biệt là công tác xã hội trong các lĩnh vực bảo trợ xã hội, cai nghiện ma túy, y tế, giáo dục, tư pháp, lao động - thương binh và xã hội, trong đó tập trung các hoạt động: (i) Điều tra, rà soát, phân loại cán bộ, viên chức, nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội; các đối tượng và dịch vụ công tác xã hội; kế hoạch đào tạo, đào tạo lại cán bộ, nhân viên công tác xã hội; nâng cao năng lực thu thập, xử lý thông tin về công tác xã hội, phục vụ yêu cầu chỉ đạo, quản lý; (ii) Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá đội ngũ cán bộ, viên chức, nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội bảo đảm tuân thủ đạo đức nghề nghiệp và chính sách, pháp luật về công tác xã hội;

6. Tăng cường công tác truyền thông về công tác xã hội

a) Truyền thông, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và cộng đồng xã hội về vai trò, vị trí công tác xã hội, cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe tâm thần, người khuyết tật, người cao tuổi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và đối tượng yếu thế khác;

b) Xây dựng tài liệu hướng dẫn kỹ năng công tác xã hội cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên, cộng tác viên làm công tác xã hội;

c) Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu và phổ biến pháp luật về lĩnh vực công tác xã hội cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên công tác xã hội;

d) Chia sẻ thông tin và kinh nghiệm phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ công tác xã hội trong nước và quốc tế, đặc biệt là chương trình, nội dung đào tạo và phương pháp nâng cao năng lực cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên làm công tác xã hội;

đ) Tuyên truyền, khuyến khích xã hội hóa, tăng cường thu hút các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia phát triển công tác xã hội trợ giúp cho các đối tượng yếu thế và người dân;

7. Tăng cường hợp tác, trao đổi, nghiên cứu, khảo sát mô hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội của tỉnh bạn để thúc đẩy phát triển công tác xã hội trên địa bàn tỉnh nhà.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Từ nguồn ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương phân bổ theo phân cấp hiện hành; lồng ghép thực hiện với chương trình, đề án, kế hoạch khác có liên quan.

2. Nguồn huy động hợp pháp từ các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật để tổ chức thực hiện.

3. Các sở, ban, ngành, đoàn thể và địa phương lập dự toán hàng năm để thực hiện Kế hoạch và sử dụng kinh phí theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Cơ quan thường trực, tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình phát triển nghề công tác xã hội trên địa bàn tỉnh;

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách, văn bản pháp luật về phát triển công tác xã hội trên địa bàn tỉnh; xây dựng mạng lưới tổ chức cung cấp các dịch vụ công tác xã hội và mạng lưới nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội; hướng dẫn thực hiện theo quy định về ngạch, bậc lương, phụ cấp ưu đãi nghề và chế độ phụ cấp đặc thù khác đối với công chức, viên chức làm công tác xã hội theo quy định của Trung ương.

c) Chủ trì, triển khai hỗ trợ các mô hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cai nghiện ma túy, trại giam, hệ thống tư pháp, cơ sở giáo dục, cơ sở y tế, ngôi nhà tạm lánh và các mô hình khác.

d) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng nội dung, chương trình truyền thông đẩy mạnh công tác truyền thông đến cán bộ, công chức, viên chức và người dân về Chương trình phát triển công tác xã hội.

đ) Phối hợp với Sở Nội vụ, các đơn vị liên quan xây dựng chương trình đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về công tác xã hội và tập huấn kỹ năng cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên chuyên trách và bán chuyên trách.

e) Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho công chức, viên chức, nhân viên, cộng tác viên về công tác xã hội đối với các đối tượng yếu thế.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan vận động các nguồn kinh phí hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn vốn đầu tư phát triển thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Tài chính

Hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện kế hoạch theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy định hiện hành khác.

4. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội triển khai thực hiện các chế độ chính sách có liên quan đối với công chức, viên chức làm công tác xã hội; hướng dẫn các địa phương phát triển mạng lưới cơ sở có cung cấp dịch vụ công tác xã hội theo văn bản hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan liên quan xây dựng, củng cố mạng lưới nhân viên công tác xã hội tại các trường học, các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh và nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác xã hội trong các trường học; tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện chức danh nghề nghiệp viên chức công tác xã hội; mô hình công tác xã hội trong trường học để bảo vệ

trẻ em khỏi mọi hình thức xâm hại và bạo lực; hỗ trợ nâng cao năng lực giải quyết vấn đề và hoàn thành chương trình học tại trường; Tham mưu UBND tỉnh các văn bản về công tác xã hội trong lĩnh vực giáo dục.

6. Công an tỉnh

Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, cơ quan liên quan thực hiện các văn bản pháp luật có liên quan thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về phát triển công tác xã hội của ngành; chỉ đạo xây dựng mô hình công tác xã hội, bồi dưỡng cán bộ làm công tác xã hội theo hướng dẫn của Bộ Công an và các sở, ngành liên quan.

7. Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác xã hội; xây dựng mô hình công tác xã hội trong lĩnh vực tư pháp; rà soát, thẩm định, đề xuất, sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới văn bản theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật về phát triển công tác xã hội trên địa bàn tỉnh và trong lĩnh vực công tác xã hội nói chung, lĩnh vực tư pháp nói riêng.

8. Sở Y tế

Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan thực hiện các văn bản quy định về công tác xã hội trong lĩnh vực y tế và các nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao; nghiên cứu, rà soát, đề xuất xây dựng mô hình công tác xã hội trong bệnh viện; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh các văn bản về công tác xã hội trong lĩnh vực y tế; tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ công tác xã hội trong bệnh viện.

9. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ngành, đơn vị liên quan hướng dẫn các cơ quan báo chí hoạt động trên địa bàn tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền vai trò, vị trí công tác xã hội và Kế hoạch phát triển công tác xã hội giai đoạn 2021-2030 và năm 2023 trên địa bàn tỉnh; phát hiện những tấm gương điển hình, người tốt việc tốt, các mô hình hiệu quả trong công tác xã hội để tôn vinh, nhân rộng.

10. UBND thành phố Huế, các thị xã và các huyện

- Căn cứ nội dung tại Kế hoạch này, tình hình thực tế của địa phương chủ động xây dựng kế hoạch, mục tiêu, giải pháp nhằm cụ thể hóa Chương trình phát triển công tác xã hội trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

- Rà soát nhu cầu cầu đào tạo, đào tạo lại, tập huấn cho cán bộ cấp huyện, cấp xã làm công tác xã hội; trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch, đề xuất cơ quan liên quan nội dung, hình thức tập huấn, đào tạo cho cán bộ làm công tác xã hội trên địa bàn;

- Bố trí một phần ngân sách, nhân lực, cơ sở vật chất phù hợp với tình hình của địa phương để thực hiện Kế hoạch;

- Chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp tục duy trì mô hình gia đình, cá nhân nhận nuôi trẻ em có hoàn cảnh đặc

biệt tại cộng đồng; thường xuyên nắm bắt tình hình đời sống của người dân, nhất là các đối tượng yếu thế, nhóm, cộng đồng bị ảnh hưởng thiên tai, dịch bệnh để kịp thời đề xuất hỗ trợ.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, ngành có văn bản chỉ đạo các đơn vị trực thuộc chủ động phối hợp với các sở ngành liên quan đẩy mạnh công tác truyền thông đến các tầng lớp nhân dân, đoàn viên, thanh niên về các mô hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội, tôn vinh các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp cho công tác xã hội, nhiệm vụ công tác xã hội; phổ biến làm thay đổi nhận thức trong đoàn viên, hội viên về công tác xã hội; tập hợp, vận động đoàn viên, hội viên tình nguyện tham gia công tác xã hội.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân thành phố Huế, thị xã và các huyện căn cứ các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, chủ động ban hành kế hoạch triển khai thực hiện trước ngày 10/4/2023; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện trước ngày 30/11/2023 thông qua Sở Lao động-Thương binh và Xã hội để tổng hợp.

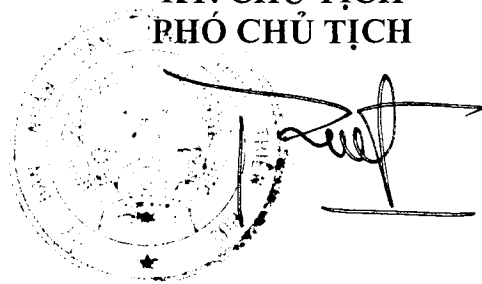
2. Sở Lao động-Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch của các sở, ngành, địa phương, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển công tác xã hội tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2023 trước ngày 15/12/2023.

3. Quá trình triển khai thực hiện, các khó khăn vướng mắc các sở, ngành, địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Cục BTXH (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các đơn vị có tên tại mục IV;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Bình